TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ML** **TỈNH SL**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 37/2024/HNGĐ-ST
Ngày 09-4-2024.
V/v: Ly hôn giữa chị X và anh C.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ML, TỈNH SL

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Minh Tuấn.

Các Hội thẩm nhân dân:

1 – Bà Quàng Thị Hỏa.

2 – Ông Lò Văn Khẹt.

- Thư ký phiên toà: Bà Đinh Thị Trà My – Thư ký Tòa án nhân dân huyện ML, tỉnh SL.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện ML tham gia phiên tòa: Ông Lường Văn Hoan – Kiểm sát viên.

Ngày 09/4/2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện ML, tỉnh SL, xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 68/2024/TLST–HNGĐ ngày 05 tháng 3 năm 2024 về việc: Tranh chấp ly hôn, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 56/QĐXXST-HNGĐ ngày 11 tháng 3 năm 2024, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị LTX, sinh 1998, trú tại: Bản ĐE, xã CL, huyện ML, tỉnh SL. Có đề nghị xử vắng mặt.

2. Bị đơn: Anh LAC, sinh 1996, trú tại: Bản ĐE, xã CL, huyện ML, tỉnh SL. Hiện đang chấp hành án phạt tù tại Phân trại số 3 đội 24 thuộc Trại giam YH, huyện PY, tỉnh SL. Có đề nghị xử vắng mặt.

3. Người phiên dịch: Bà Vàng Thị Dàng, trú tại: Tiểu khu 3, thị trấn IO, huyện ML, tỉnh SL. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 05/3/2024 và trong quá trình xét xử nguyên đơn chị LTX trình bày:

Chị và anh LAC kết hôn trên cơ sở tự nguyện, ngày 17/3/2017 có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã CL, huyện ML, tỉnh SL. Cuộc sống chung hạnh phúc đến năm 2021 phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do anh LAC nghiện ma túy và dẫn đến phạm tội. Hiện đang chấp hành án phạt tù tại Phân trại số 3 đội

24 thuộc Trại giam YH. Từ đó hai người sống không quan tâm đến cuộc sống của nhau. Chị LTX xác định tình cảm vợ chồng không còn, yêu cầu được ly hôn anh LAC.

Về con chung: Có hai con là LTTM, sinh ngày 22/02/2017 và LQK, sinh ngày 08/10/2020. Hiện nay chị đang nuôi con, nguyện vọng xin được nuôi con và không yêu cầu anh LAC cấp dưỡng.

Về tài sản chung, riêng, nợ: Đều không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn anh LAC trình bày: Anh xác nhận quan hệ hôn nhân giữa chị LTX và anh LAC. Xác nhận nguyên nhân mâu thuẫn phù hợp với lời khai của nguyên đơn chị LTX. Công nhận nguyên nhân mâu thuẫn vợ chồng không khắc phục được và không nhất trí ly hôn.

Về con chung: Có hai con là LTTM, sinh ngày 22/02/2017 và LQK, sinh ngày 08/10/2020. Anh xác nhận hiện nay chị LTX đang nuôi con, nguyện vọng xin để bố mẹ anh nuôi hoặc để chị LTX nuôi trong thời gian anh đi tù và không yêu cầu cấp dưỡng.

Về tài sản chung, riêng, nợ: Đều không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Ý kiến của Kiểm sát viên: Việc áp dụng pháp luật tố tụng dân sự của Thẩm phán và Hội đồng xét xử đúng quy định.

Về nội dung:

Căn cứ khoản 1 Điều 56; các Điều 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình; Điều 238 của Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về Án phí, Lệ phí Toà án:

Có căn cứ xử cho chị LTX được ly hôn anh LAC.

Về con chung: Giao cháu LTTM, sinh ngày 22/02/2017 và LQK, sinh ngày 08/10/2020 cho chị LTX trực tiếp nuôi dưỡng. Anh LAC không phải cấp dưỡng.

Về tài sản chung, riêng, nợ: Đều không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Chị LTX được miễn án phí dân sự sơ thẩm do thuộc hộ nghèo theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên toà, căn cứ kết quả tranh tụng tại phiên toà và các quy định của pháp luật. Tòa án phân tích, đánh giá, nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Bị đơn anh LAC sau khi được thông báo về việc thụ lý vụ án, đã khai trình bầy nguyện vọng, anh LAC đã được cấp tống đạt các văn bản tố tụng và đã được triệu tập xét xử hợp lệ có xác nhận của Trại giam YH. Các

đương sự đều có đề nghị xử vắng mặt, căn cứ quy định của Điều 238 của Bộ luật Tố tụng dân sự có đủ căn cứ xử vắng mặt các đương sự.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị LTX và anh LAC có đăng ký kết hôn, có tìm hiểu, tự nguyện là đúng pháp luật. Cuộc sống chung hoà thuận thời gian đầu, mâu thuẫn vợ chồng chủ yếu do anh LAC nghiện ma túy, dẫn đến phạm tội. Hai người sống ly thân từ năm 2021 đến nay không quan tâm đến cuộc sống của nhau, xét mâu thuẫn vợ chồng không khắc phục được là có căn cứ.

Xét thấy: Mâu thuẫn vợ chồng chị LTX và anh LAC đã được gia đình và chính quyền khuyên giải, đã kéo dài, trầm trọng, tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, nay chị LTX yêu cầu được ly hôn là có căn cứ theo quy định tại khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và Gia đình. Cần chấp nhận xử cho chị LTX được ly hôn anh LAC.

[3] Về con chung: Có hai con là LTTM, sinh ngày 22/02/2017 và LQK, sinh ngày 08/10/2020. Hiện nay chị LTX đang nuôi con và có nguyện vọng xin được nuôi con và không yêu cầu anh LAC cấp dưỡng. Căn cứ nguyện vọng của các cháu đều muốn ở với mẹ, cần chấp nhận giao cháu LTTM và LQK cho chị LTX trực tiếp nuôi dưỡng, theo quy định của các Điều 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình.

[4] Về tài sản chung, riêng, nợ: Đều không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Chị LTX được miễn án phí dân sự sơ thẩm do thuộc hộ nghèo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 56; các Điều 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình; Điều 238 của Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về Án phí, Lệ phí Toà án:

1. Xử cho chị LTX được ly hôn anh LAC.

2. Về con chung: Giao cháu LTTM, sinh ngày 22/02/2017 và LQK, sinh ngày 08/10/2020 cho chị LTX trực tiếp nuôi dưỡng. Anh LAC không phải cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi ly hôn người không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom con, không ai được cản trở người đó thực hiện quyền này, không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con.

3. Về tài sản chung, riêng, nợ: Đều không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4. Về án phí: Chị LTX được miễn án phí dân sự sơ thẩm.

Chị LTX, anh LAC được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ
(Ký tên, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

Nguyễn Minh Tuấn

Nơi nhận:
- TAND tỉnh SL;
- VKSND huyện ML (2);
- Chi cục THADS huyện ML;
- UBND xã CL, huyện ML (để vào sổ hộ tịch);
- Các đương sự (2);
- Lưu: Hồ sơ, án văn.